

Số: 07/QĐ-THCSCBQ

Gia lâm, ngày 13 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu-chi ngân sách
năm 2021 của trường THCS Cao Bá Quát

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CAO BÁ QUÁT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán thu - chi NSNN năm 2021 của huyện Gia Lâm

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Cao Bá Quát
Xét đề nghị của bộ phận Tài vụ trường THCS Cao Bá Quát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu-chi ngân sách năm 2021 của trường THCS Cao Bá Quát.

(theo biểu số 03 đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Cao Bá Quát thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Lan Anh

Số: 85/TB-THCSCBQ

Gia lâm, ngày 13 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2021

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán thu - chi NSNN năm 2021 của huyện Gia Lâm

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Cao Bá Quát ;
Trường THCS Cao Bá Quát niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2021.

Bộ phận thực hiện niêm yết công khai:

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Bà Vũ Thị Lan Anh | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà Kiều Thị Thúy Hương | - Phó Hiệu trưởng |
| 3. Ông Nguyễn Doãn Thuần | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà Nguyễn Tuyết Mai | - Thư ký hội đồng |
| 5. Bà Dương Thị Nguyệt | - Kế toán |
| 6. Bà Bùi Thị Nga | - Thủ quỹ |

- Công khai theo biểu số 03

+ Số liệu thực hiện năm 2020 so với dự toán NS đầu năm đạt: 100%

+ Số liệu thu sự nghiệp thực hiện năm 2020 so với dự toán đạt: 80.82%

- Hình thức công khai:

+ Niêm yết tại phòng Hội đồng

+ Công thông tin điện tử

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 13/01/2022 đến ngày 14/02/2022

- Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 13/01/2022 đến ngày 14/02/2022

- Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường.

- Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là: 24/01/2022



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Lan Anh

Mã chương: 622
Đơn vị: Trường THCS Cao Bá Quát
Mã ĐVQHNS: 1125578
Mã cấp NS: 3

Mẫu số 20a
Ký hiệu: 01a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN
TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Năm 2021

Mã nguồn NS	Mã ngành kinh tế	Mã CTMT, DA	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	Dự toán đã sử dụng		DT đã cam kết chi		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9	10	11=5-7-9
01.13	073		0	7,481,000,000	7,316,000,000	7,316,000,000	7,316,000,000	7,316,000,000	7,316,000,000			165,000,000	0
01.14			0	410,000,000	410,000,000	410,000,000	410,000,000	410,000,000	410,000,000				0
02.12			0			0	0		0				0
02.14			0	23,000,000	133,138,000	133,138,000	133,138,000	133,138,000	133,138,000				0
02.15					133,344,000	133,344,000	133,344,000	133,344,000	133,344,000				0
28					165,000,000	165,000,000	165,000,000		0				165,000,000
Cộng				7,914,000,000	8,157,482,000	8,157,482,000	8,157,482,000	7,992,482,000	7,992,482,000	0	0	165,000,000	165,000,000

Phần KBNN ghi:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 12 tháng 01 năm 2022

Kế toán

Kế toán trưởng

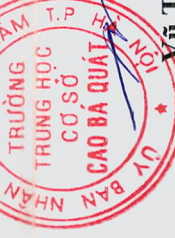


ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 12 tháng 01 năm 2022

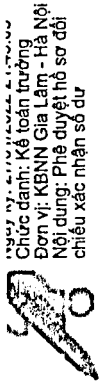
Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị



Dương Thị Nguyệt

Vũ Thị Lan Anh



Mã chương: 622

Đơn vị: Trường Trung học cơ sở Cao Bá Quát

Mã ĐVQHNS: 1125578

Mã cấp NS: 3

Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Gia Lâm - Hà Nội
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 20c

Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Năm 2021

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NSNN	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Lương theo ngạch, bậc	13	073	6001	00000	0	0	2.084.267.240	2.084.267.240	2.084.267.240	2.084.267.240
Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	13	073	6051	00000	0	0	118.419.242	118.419.242	118.419.242	118.419.242
Phụ cấp chức vụ	13	073	6101	00000	0	0	32.071.877	32.071.877	32.071.877	32.071.877
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	13	073	6105	00000	0	0	16.200.445	16.200.445	16.200.445	16.200.445
Phụ cấp ưu đãi nghề	13	073	6112	00000	0	0	647.046.350	647.046.350	647.046.350	647.046.350
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	13	073	6113	00000	0	0	5.364.000	5.364.000	5.364.000	5.364.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	13	073	6115	00000	0	0	221.224.648	221.224.648	221.224.648	221.224.648
Tiền y tế trong các cơ quan, đơn vị	13	073	6254	00000	0	0	20.520.000	20.520.000	20.520.000	20.520.000
Bảo hiểm xã hội	13	073	6301	00000	0	0	290.400.603	290.400.603	290.400.603	290.400.603
Kinh phí công đoàn	13	073	6303	00000	0	0	52.777.534	52.777.534	52.777.534	52.777.534
Bảo hiểm y tế	13	073	6302	00000	0	0	49.506.041	49.506.041	49.506.041	49.506.041
Bảo hiểm thất nghiệp	13	073	6304	00000	0	0	16.502.013	16.502.013	16.502.013	16.502.013
Chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế khoán, tự chủ	13	073	6404	00000	0	0	363.955.116	363.955.116	363.955.116	363.955.116
Chi khác	13	073	6449	00000	0	0	11.295.655	11.295.655	11.295.655	11.295.655
Tiền điện	13	073	6501	00000	0	0	48.605.095	48.605.095	48.605.095	48.605.095
Tiền nước	13	073	6502	00000	0	0	24.438.530	24.438.530	24.438.530	24.438.530

Tiền vệ sinh, môi trường	13	073	6504	00000	0	0	142.115.050	142.115.050	142.115.050	142.115.050
Văn phòng phẩm	13	073	6551	00000	0	0	96.418.000	96.418.000	96.418.000	96.418.000
Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	13	073	6552	00000	0	0	101.500.000	101.500.000	101.500.000	101.500.000
Cước phí điện thoại (không bao gồm khoán điện thoại); thuê bao đường điện thoại: fax	13	073	6601	00000	0	0	2.717.339	2.717.339	2.717.339	2.717.339
Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	13	073	6605	00000	0	0	9.760.001	9.760.001	9.760.001	9.760.001
Phim ảnh; ấn phẩm truyền thông; sách, báo, tạp chí thư viên	13	073	6608	00000	0	0	93.434.500	93.434.500	93.434.500	93.434.500
Khoản công tác phí	13	073	6704	00000	0	0	24.000.000	24.000.000	24.000.000	24.000.000
Thuê lao động trong nước	13	073	6757	00000	0	0	79.800.000	79.800.000	79.800.000	79.800.000
Các thiết bị công nghệ thông tin	13	073	6912	00000	0	0	147.392.000	147.392.000	147.392.000	147.392.000
Tài sản và thiết bị văn phòng	13	073	6913	00000	0	0	49.100.000	49.100.000	49.100.000	49.100.000
Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	13	073	6949	00000	0	0	3.418.800	3.418.800	3.418.800	3.418.800
Các thiết bị công nghệ thông tin	13	073	6956	00000	0	0	72.800.000	72.800.000	72.800.000	72.800.000
Chi mua hàng hóa, vật tư	13	073	7001	00000	0	0	251.556.000	251.556.000	251.556.000	251.556.000
Chi khác	13	073	7049	00000	0	0	488.874.921	488.874.921	488.874.921	488.874.921
Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	13	073	7053	00000	0	0	4.000.000	4.000.000	4.000.000	4.000.000
Chi các khoản khác	13	073	7799	00000	0	0	35.930.000	35.930.000	35.930.000	35.930.000
Chi lập Quỹ phúc lợi	13	073	7952	00000	0	0	600.000.000	600.000.000	600.000.000	600.000.000
Chi lập Quỹ khen thưởng	13	073	7953	00000	0	0	150.000.000	150.000.000	150.000.000	150.000.000
Chi lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	13	073	7954	00000	0	0	945.089.000	945.089.000	945.089.000	945.089.000
Lương theo ngạch, bậc	14	073	6001	00000	0	0	366.743.177	366.743.177	366.743.177	366.743.177
Phụ cấp chức vụ	14	073	6101	00000	0	0	2.933.810	2.933.810	2.933.810	2.933.810
Phụ cấp ưu đãi nghề	14	073	6112	00000	0	0	61.126.356	61.126.356	61.126.356	61.126.356
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	14	073	6115	00000	0	0	1.815.986	1.815.986	1.815.986	1.815.986
Bảo hiểm xã hội	14	073	6301	00000	0	0	85.991.439	85.991.439	85.991.439	85.991.439
Bảo hiểm y tế	14	073	6302	00000	0	0	14.741.390	14.741.390	14.741.390	14.741.390
Bảo hiểm thất nghiệp	14	073	6304	00000	0	0	4.913.792	4.913.792	4.913.792	4.913.792
Kinh phí công đoàn	14	073	6303	00000	0	0	4.872.050	4.872.050	4.872.050	4.872.050

Tài sản và thiết bị khác	13	073	6999	00000	0	0	15.500.000	15.500.000	15.500.000	15.500.000
Chi khác	15	073	7049	00000	0	0	600.000	600.000	600.000	600.000
Các khoản hỗ trợ khác	15	073	6199	00000	0	0	132.744.000	132.744.000	132.744.000	132.744.000
					Cộng:		0	0	7.992.482.000	7.992.482.000
Phần KBNN ghi:										

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 27 tháng 1 năm 2022

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Nguyen Dac Hung

Người ký: Đặng Lương Kim
Ngày ký: 27/01/2022 14:05
Đơn vị: KBNN桂林 - HN

Dung Luong Kim

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 25 tháng 1 năm 2022

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Dương Thị Nguyệt

Người ký: Dương Thị Nguyệt
Ngày ký: 25/01/2022 14:05
Đơn vị: Trường Trung học cơ sở Cao Bá Quát

Vũ Thị Lan Anh

Người ký: Vũ Thị Lan Anh
Ngày ký: 25/01/2022 14:13
Đơn vị: Trường Trung học cơ sở Cao Bá Quát

Gia lâm, ngày 13 tháng 01 năm 2022

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2021

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán thu - chi NSNN năm 2021 của huyện Gia Lâm

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Cao Bá Quát;
Hôm nay, vào hồi 16 h00 ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại: Phòng Hội đồng trường THCS Cao Bá Quát.

Thành phần gồm có:

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Bà Vũ Thị Lan Anh | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà Kiều Thị Thúy Hương | - Phó Hiệu trưởng |
| 3. Ông Nguyễn Doãn Thuần | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà Nguyễn Tuyết Mai | - Thư ký hội đồng |
| 5. Bà Dương Thị Nguyệt | - Kế toán |
| 6. Bà Bùi Thị Nga | - Thủ quỹ |

Đã tiến hành họp và lập biên bản niêm yết công khai: Dự toán thu - chi ngân sách năm 2020.

Thời gian niêm yết công khai: 13/01/2022 đến ngày 14/02/2022

Địa điểm niêm yết: Tại phòng Hội đồng sư phạm nhà trường, công thông tin điện tử.

Biên bản lập xong vào hồi 16^h 30 ngày 13/01/2022, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí 100%

NGƯỜI CHỨNG KIẾN


Nguyễn Doãn Thuần

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN


Nguyễn Tuyết Mai

HIỆU TRƯỞNG




Wũ Thị Lan Anh

Gia lâm, ngày 14 tháng 02 năm 2022

BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2021

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán thu - chi NSNN năm 2021 của huyện Gia Lâm

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Cao Bá Quát;

Hôm nay, vào hồi 16h00 ngày 14 tháng 02 năm 2022 tại: Phòng Hội đồng trường THCS Cao Bá Quát.

Thành phần gồm có:

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| 1. Bà Vũ Thị Lan Anh | - Hiệu trưởng |
| 2. Bà Kiều Thị Thúy Hương | - Phó Hiệu trưởng |
| 3. Ông Nguyễn Doãn Thuần | - Trưởng ban TTND |
| 4. Bà Nguyễn Tuyết Mai | - Thư ký hội đồng |
| 5. Bà Dương Thị Nguyệt | - Kế toán |
| 6. Bà Bùi Thị Nga | - Thủ quỹ |

Đã tiến hành họp và lập biên bản kết thúc niêm yết công khai: Dự toán thu - chi ngân sách năm 2021.

Thời gian niêm yết công khai: 13/01/2022 đến ngày 14/02/2022.

Địa điểm niêm yết: Tại phòng Hội đồng sư phạm nhà trường, cổng thông tin điện tử.

Ý kiến phản hồi trong thời gian niêm yết: Bộ phận niêm yết công khai không nhận được ý kiến phản hồi trong thời gian niêm yết.

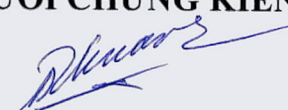
Kế hoạch giải quyết phản hồi: Không

Biên bản lập xong vào hồi 16^h 30 ngày 14/02/2022, đã được thông qua các thành phần cùng nghe và nhất trí 100%.

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Doãn Thuần


Nguyễn Tuyết Mai


Vũ Thị Lan Anh

